

Số: 23/2024/QĐ-UBND

Quảng Nam, ngày 04 tháng 10 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc bãi bỏ Quyết định số 01/2023/QĐ-UBND ngày 28/02/2023 của UBND tỉnh quy định cơ chế quay vòng một phần vốn hỗ trợ bằng tiền để luân chuyển trong cộng đồng thực hiện các dự án hỗ trợ phát triển sản xuất cộng đồng thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Quảng Nam

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NAM

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18/6/2020;

Căn cứ Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19/4/2022 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia; Nghị định số 38/2023/NĐ-CP ngày 24/6/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19/4/2022 của Chính phủ.

Căn cứ Thông tư số 55/2023/TT-BTC ngày 15/8/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định việc quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí sự nghiệp từ nguồn ngân sách nhà nước thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Nghị quyết số 24/2022/NQ-HĐND ngày 14/10/2022 của HĐND tỉnh quy định nội dung, mức hỗ trợ và trình tự, thủ tục, mẫu hồ sơ lựa chọn dự án, đơn vị đặt hàng trong thực hiện các hoạt động hỗ trợ phát triển sản xuất thuộc các chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Quảng Nam giai đoạn 2022-2025; Nghị quyết số 15/2023/NQ-HĐND ngày 22/9/2023 của HĐND tỉnh sửa đổi, bổ sung tên gọi và một số điều của Nghị quyết số 24/2022/NQHĐND ngày 14/10/2022 của HĐND tỉnh;

Theo thống nhất của Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh tại cuộc họp giao ban ngày 04/10/2024 và đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 442/TTr-STC ngày 20/9/2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Bãi bỏ toàn bộ Quyết định số 01/2023/QĐ-UBND ngày 28/02/2023 của UBND tỉnh quy định cơ chế quay vòng một phần vốn hỗ trợ bằng tiền để luân chuyển trong cộng đồng thực hiện các dự án hỗ trợ phát triển sản xuất cộng đồng thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Quảng Nam.

Điều 2. Trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị và địa phương liên quan

1. Các cơ quan, đơn vị cấp tỉnh được phân bổ vốn thực hiện hoạt động hỗ trợ phát triển sản xuất cộng đồng và các địa phương tổ chức sơ kết, tổng kết rút kinh nghiệm việc thực hiện cơ chế cơ chế quay vòng một phần vốn hỗ trợ bằng tiền để luân chuyển trong cộng đồng thực hiện các dự án hỗ trợ phát triển sản xuất cộng đồng thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia, giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Quảng Nam theo Quyết định số 01/2023/QĐ-UBND ngày 28/02/2023 của UBND tỉnh (sau khi kết thúc các dự án), báo cáo UBND tỉnh và các Sở, ngành liên quan để theo dõi, chỉ đạo.

2. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ban Dân tộc tỉnh theo chức năng, nhiệm vụ được giao theo dõi, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị cấp tỉnh được phân bổ vốn thực hiện hoạt động hỗ trợ phát triển sản xuất cộng đồng và các địa phương sơ kết, tổng kết rút kinh nghiệm việc thực hiện cơ chế cơ chế quay vòng một phần vốn hỗ trợ bằng tiền để luân chuyển trong cộng đồng thực hiện các dự án hỗ trợ phát triển sản xuất cộng đồng thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia, giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Quảng Nam theo Quyết định số 01/2023/QĐ-UBND ngày 28/02/2023 của UBND tỉnh (sau khi kết thúc các dự án).

3. Sở Tài chính theo dõi, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị và địa phương liên quan việc quản lý và quyết toán đối với nguồn vốn quay vòng của các dự án (sau khi kết thúc dự án), đề dừng thực hiện cơ chế theo Quyết định này.

Điều 3. Điều khoản chuyển tiếp

Đối với các dự án hỗ trợ phát triển sản xuất cộng đồng đã được cấp thẩm quyền phê duyệt có thực hiện cơ chế quay vòng vốn (trước ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành), thì tiếp tục thực hiện cho đến khi kết thúc dự án; việc quản lý và quyết toán đối với nguồn vốn quay vòng của các dự án có quay vòng một phần kinh phí hỗ trợ thực hiện theo đúng quy định tại Điều 6 Quyết định số 01/2023/QĐ-UBND ngày 28/02/2023 của UBND tỉnh; các văn bản viện dẫn tại Quyết định số 01/2023/QĐ-UBND, nếu được hướng dẫn, điều chỉnh, bổ sung hoặc thay thế, thì thực hiện theo văn bản đó.

Điều 4. Hiệu lực thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 20 tháng 10 năm 2024.

2. Quyết định số 01/2023/QĐ-UBND ngày 28/02/2023 của UBND tỉnh hết hiệu lực kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành.

Điều 5. Tổ chức thực hiện

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Thủ trưởng các Sở, ban, ngành, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố; Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- Các Bộ: KH&ĐT, Tài chính, LĐ-TB&XH, NN&PTNT, Ủy ban Dân tộc;
- Cục kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;
- TTTU, TT HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Thường trực các huyện, thị, thành ủy;
- UBND các xã, phường, thị trấn;
- Công TTĐT tỉnh;
- Công báo tỉnh Quảng Nam;
- Các PVP UBND tỉnh và Phòng CV;
- Lưu: VT, NCKS, KTTH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Trần Anh Tuấn